

内蒙古科技大学
2021-2022学年第一学期教学进程表

说明: □理论教学 R入学教育 ★军训 : 考试 =假期 " 课程设计 I 实习 △实验、实训
Φ 毕业设计 (论文) ⊙ 金工实习 Ω 电子实习 S 社会实践 D 社会调查 E 创业基础 L 公益劳动

教 学 安 排			日 期		8月	9月						10月				11月				12月				1月				2月										
					星期一	二	三	四	五	六	七	八	九	十	十一	十二	十三	十四	十五	十六	十七	十八	十九	二十	二十一	二十二	二十三	二十四	二十五	二十六	二十七	二十八	二十九	三十	三十一			
			一	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16
			二	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17
			三	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18
			四	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	4	11	18
			五	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	7	14	21
六	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28		
日	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29		
专业年级			班级数	人数	周次 学 期	一	二	三	四	五	六	七	八	九	十	十一	十二	十三	十四	十五	十六	十七	十八	十九	二十	二十一	二十二	二十三	二十四	二十五	二十六							
						一	二	三	四	五	六	七	八	九	十	十一	十二	十三	十四	十五	十六	十七	十八	十九	二十	二十一	二十二	二十三	二十四	二十五	二十六							
机电一体化技术2021（专）			2	85	一	R	★	★																:	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
电气自动化技术2021（专）			2	85	一	R	★	★																:	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
煤炭深加工与利用2021（专）			2	80	一	R	★	★																:	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
工程测量技术2021（专）			2	80	一	R	★	★																:	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
会计2021（专）			3	80	一	R	★	★													:	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=				
建筑装饰工程技术2021（专）			1	45	一	R	★	★															:	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=				
机电一体化技术2020（专）			2	70	三												:	"	"	"	"	"	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=				
电气自动化技术2020（专）			2	65	三													:	∞	∞	∞	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=				
机械制造与自动化2020（专）			2	60	三												:	∞	∞	"	"	"	"	"	"	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
煤炭深加工与利用2020（专）			1	40	三													:	"	"				"	"	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
工程测量技术2020（专）			2	70	三																		:	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=		
会计2020（专）			2	60	三													:	∞	∞	∞	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
市场营销2020（专）			1	40	三																	:	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
建筑装饰工程技术2020（专）			2	50	三																:	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
机电一体化技术2019（专）			2	65	五	∞	"	"														:	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
电气自动化技术2019（专）			2	60	五														:	∞	∞	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
机械制造与自动化2019（专）			2	58	五														:	"	"	"	"	"	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
煤炭深加工与利用2019（专）			1	40	五																		:	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=		
工程测量技术2019（专）			2	60	五	∞	∞	∞	∞	∞	∞		∞	∞	∞	∞							:	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=		
会计2019（专）			2	81	五														:	∞	∞	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
市场营销2019（专）			1	37	五														:	∞	∞	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=			
建筑装饰工程技术2019（专）			2	61	五	∞	∞	∞	∞	∞	∞		∞	∞	∞	∞	∞	∞	∞	∞	∞	∞	∞	∞	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=	=		